



VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA

TOYOTA
FINANCIAL SERVICES



ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 0981 60 61 62
Email: info@toyota-taf.com.vn

COROLLA ALTIS

AN TOÀN THẲNG HẠNG TRẢI NGHIỆM



TOYOTA

Move your world



TNGA
Toyota
New
Global
Architecture

Toyota
Safety
Sense



AN TOÀN THĂNG HẠNG TRẢI NGHIỆM

Phần đầu xe tạo ấn tượng bởi diện mạo tươi mới, trẻ trung với lưới tản nhiệt dạng tổ ong cùng những chi tiết mạ crôm nổi bật. Đồng thời Corolla Altis được trang bị thêm những tính năng an toàn như camera 360 (phiên bản HEV), cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (phiên bản V) và cảnh báo điểm mù (phiên bản V và HEV). Phiên bản nâng cấp hứa hẹn sẽ đem đến cho khách hàng những trải nghiệm an toàn vượt trội.



DIỆN MẠO LỊCH LẼM

Thiết kế ngoại thất được nâng tầm với vẻ đẹp mới thanh lịch và cuốn hút đến từng góc độ, mang lại cho chủ nhân riêng một vị thế trong mọi chuyển động.



THIẾT KẾ

Thiết kế trẻ trung nhưng không kém phần sang trọng thu hút mọi ánh nhìn.



ĐẦU XE

Phần đầu xe tạo ấn tượng bởi diện mạo tươi mới, trẻ trung với thiết kế dạng tổ ong cùng những chi tiết mạ crôm nổi bật.



CỤM ĐÈN TRƯỚC

Được mạ crom vô cùng sắc sảo tạo hình chữ J độc đáo và bắt mắt. Công nghệ chiếu sáng LED tiên tiến cho khả năng hiển thị tuyệt vời vào ban đêm và góp phần giảm tiêu thụ năng lượng.



THÂN XE

Các đường gân sắc nét chạy dọc thân xe tạo cảm giác thể thao, năng động.



VÀNH VÀ LỐP XE

Vành hợp kim đa chấu kích thước 17 inch cho cảm giác trẻ trung, khỏe khoắn, cuốn hút trong từng chuyển động (được trang bị trên phiên bản V & HEV).



ĐUÔI XE

Phần đuôi xe đầy đặn bộc lộ nét khỏe khoắn với cụm đèn hậu mạ crom sang trọng nổi tiếp với đèn hậu thông qua nắp cốp xe.



CỤM ĐÈN SAU

Cụm đèn sau với dải đèn LED dài và thiết kế sắc nét mang lại cảm giác thể thao nhưng không kém phần lịch lãm.



GƯƠNG CHIẾU HẬU TỰ ĐIỀU CHỈNH KHI LÙI

Gương chiếu hậu tự động điều chỉnh góc nhìn của gương khi xe cài chế độ lùi (R) giúp khách hàng giảm thao tác chỉnh tay và có thể quan sát rõ phía sau để lùi xe an toàn.

NỘI THẤT TINH TẾ, SANG TRỌNG ĐẾN TỪNG CHI TIẾT

Mang trong mình tinh thần “Tối giản lay động cảm quan”, nội thất được thiết kế đơn giản nhưng tinh chỉnh hoàn hảo trong từng chi tiết nhằm khơi dậy cảm xúc của chủ nhân khi chạm vào hay tương tác.



GHẾ LÁI
Ghế ngồi bọc da cho tất cả phiên bản & có thể chỉnh điện lên đến 10 hướng.



KHOANG HÀNH KHÁCH
Kích thước được mở rộng sang hai bên và sự rộng rãi của hàng ghế thứ hai tạo không gian thoải mái và thư giãn.



MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA THÔNG TIN
Màn hình 12.3" TFT hiển thị các thông số hỗ trợ người lái & mang lại trải nghiệm vận hành tuyệt vời.



MÀN HÌNH GIẢI TRÍ
Việc giải trí được tối ưu hóa với màn hình thông tin giải trí 9 inch kết nối với điện thoại thông minh không dây (được trang bị trên phiên bản HEV và V).



TIỆN NGHI CAO CẤP, THƯ THÁI ĐỈNH CAO

Các trang bị tiện ích tối tân mang lại cảm giác thư giãn cho chủ sở hữu trên mọi cung đường.



ĐIỀU HÒA

Hệ thống điều hòa tự động 2 vùng độc lập mang lại sự thoải mái tối ưu và tiết kiệm nhiên liệu hiệu quả: chế độ điều khiển S-FLOW (chọn hướng gió), chế độ điều hòa không khí ECO (tiết kiệm điện), kiểm soát chất lượng không khí khi đỗ xe (được trang bị trên phiên bản V và HEV).



KHỞI ĐỘNG BẰNG NÚT BẤM

Chức năng mở khóa và khởi động thông minh tạo sự thuận tiện tối đa cho người sử dụng khi bắt đầu một hành trình mới.



CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN TRÊN KÍNH LÁI HUD

Hiển thị sắc nét thông tin vận hành, tin báo cần thiết ngay trên kính lái, đúng tầm mắt quan sát của người lái (được trang bị trên phiên bản HEV).



GIỮ PHANH TỰ ĐỘNG

Chức năng tiện lợi giữ xe không chuyển động khi tạm dừng hoặc chờ đèn đỏ, qua đó giảm thao tác cho người lái.



GÓI CÔNG NGHỆ AN TOÀN CHỦ ĐỘNG TOYOTA

Phiên bản V và HEV được trang bị Gói an toàn chủ động Toyota Safety Sense gồm 5 tính năng an toàn chủ động hỗ trợ người lái: hệ thống cảnh báo tiền va chạm (PCS), hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ giữ làn đường (LDA & LTA), hệ thống điều khiển hành trình chủ động (DRCC), đèn chiếu xa tự động (AHB) cho bạn luôn an tâm tận hưởng hành trình.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VA CHẠM (PCS)

Là hệ thống an toàn chủ động, khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác, hệ thống sẽ cảnh báo người lái đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO LỆCH LÀN VÀ HỖ TRỢ GIỮ LÀN ĐƯỜNG (LDA & LTA)

Hệ thống cảnh báo người lái bằng chuông báo và đèn cảnh báo khi xe bắt đầu rời khỏi làn đường mà không bật tín hiệu rẽ từ người lái. Hệ thống cũng có thể kích hoạt hỗ trợ lái để điều chỉnh bánh lái và ngăn không cho xe rời khỏi làn đường.



HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (DRCC)

Là công nghệ an toàn chủ động sử dụng radar gắn dưới lưới tản nhiệt phía trước cùng với camera để phát hiện các phương tiện phía trước, đồng thời tự động điều chỉnh tốc độ để đảm bảo khoảng cách an toàn với các phương tiện đang lưu thông.

HỆ THỐNG AN TOÀN CAO CẤP



TÚI KHÍ

7 túi khí được trang bị cho cả 3 phiên bản trong đó có túi khí đầu gối bảo vệ tối ưu giúp giảm thiểu chấn thương trong trường hợp va chạm.



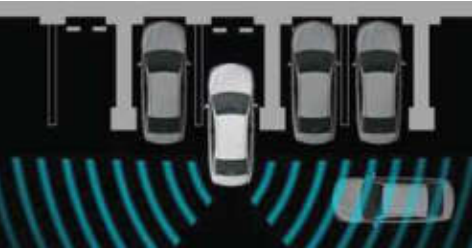
CẢM BIẾN HỖ TRỢ ĐỖ XE

Cảm biến hỗ trợ đỗ xe xác định vật cản, phát tín hiệu cảnh báo hỗ trợ người điều khiển thao tác phù hợp để lùi hoặc đỗ xe an toàn, đặc biệt ở những không gian hẹp (được trang bị 6 cảm biến trên phiên bản V & HEV, 2 cảm biến ở phiên bản G).



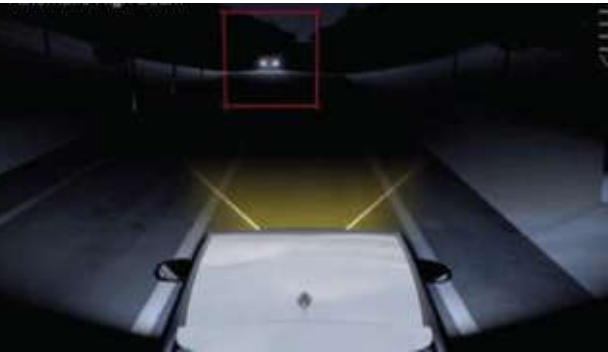
HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)

Giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu. Người lái sẽ được thông báo nếu có xe khác đang ở trong hoặc chuẩn bị tiến vào điểm mù, giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu.



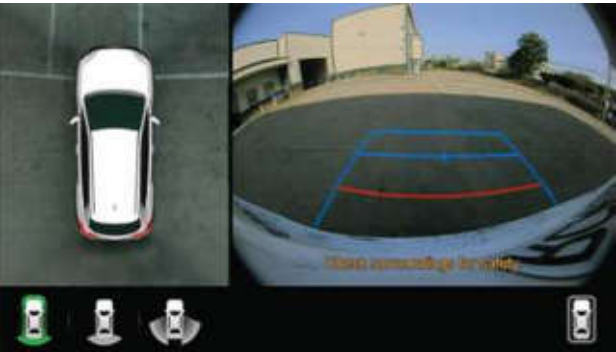
HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Hệ thống này giúp báo hiệu có phương tiện sắp di chuyển đến từ phía sau, hỗ trợ người lái lùi xe an toàn (được trang bị trên phiên bản V).



ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Là hệ thống an toàn chủ động giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều, xe đi phía trước, và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều và xe phía trước.



CAMERA 360

Camera 360 hỗ trợ người lái quan sát không gian xung quanh xe, tránh vật cản ở các điểm mù vật lý, giúp lái xe an toàn.



ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ TOÀN CẦU MỚI CỦA TOYOTA

Với triết lý tạo ra những chiếc xe tốt hơn bao giờ hết, thông qua định hướng TNGA, Toyota đã thiết kế lại toàn bộ cấu trúc khung gầm, củng cố nền tảng cốt lõi và mang lại khả năng vận hành tuyệt vời hơn cho khách hàng.

03 lợi ích mà TNGA mang lại bao gồm:

1. Tính linh hoạt
2. Tính ổn định
3. Tầm quan sát



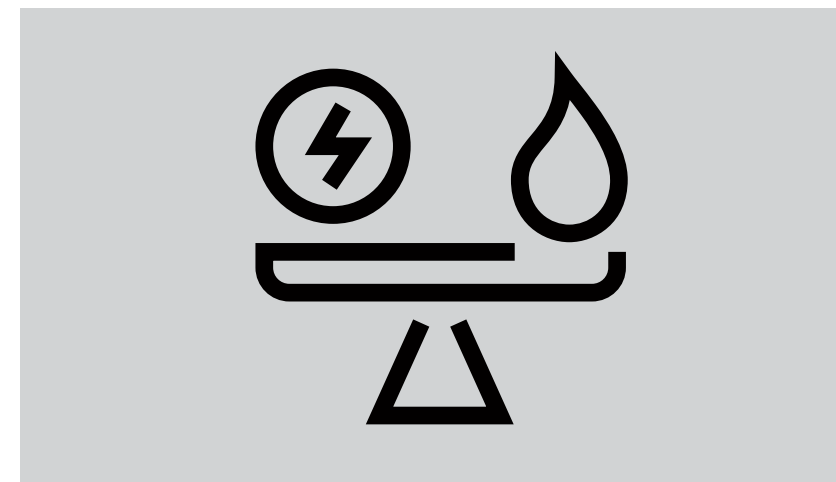
TÍNH LINH HOẠT



TÍNH ỔN ĐỊNH

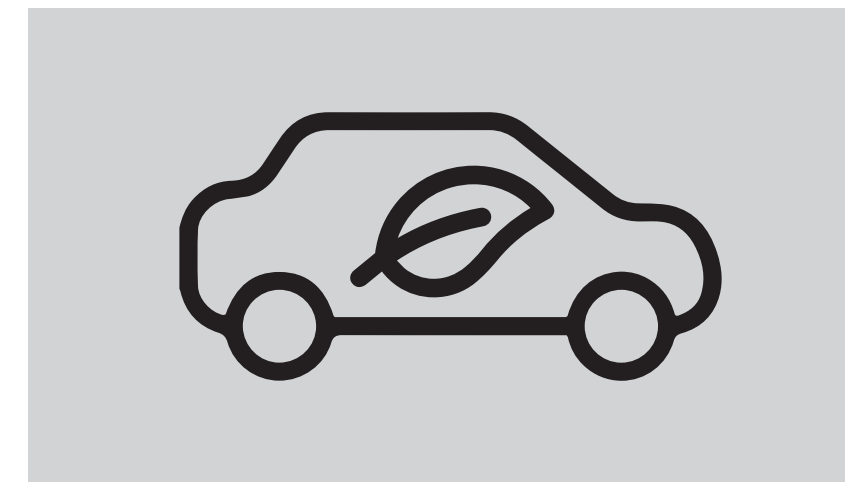


TẦM QUAN SÁT



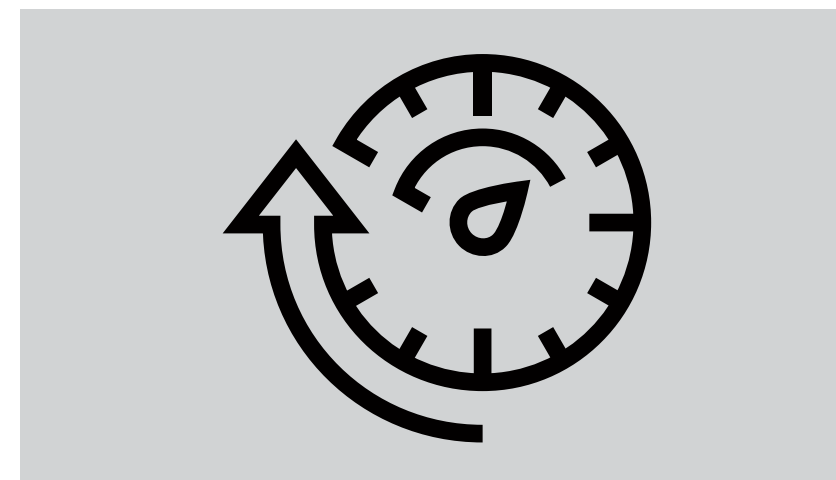
TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU HIỆU QUẢ

Khả năng vận hành đầm chắc êm ái và tiết kiệm nhiên liệu hiệu quả.



GIẢM PHÁT THẢI

Hướng đến một cuộc sống xanh và bền vững.



CẢM GIÁC LÁI TRÀN HỨNG KHỞI

Là sự lựa chọn tuyệt vời cho những ai muốn tìm sự hứng khởi sau tay lái.



YÊN TĨNH TUYỆT ĐỐI

Giảm thiểu tiếng ồn, cho bạn thư thái tận hưởng không gian của riêng mình.

CÁC ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATIONS

				Corolla Altis 1.8G	Corolla Altis 1.8V	Corolla Altis 1.8HEV
KÍCH THƯỚC/ DIMENSIONS						
Kích thước tổng thể bên ngoài/ Overall Dimension	Dài x Rộng x Cao / L x W x H mm			4630 x 1780 x 1435	4630 x 1780 x 1435	4630 x 1780 x 1455
Chiều dài cơ sở/ Wheelbase	Dài x Rộng x Cao / L x W x H mm			2700	2700	2700
Vết bánh xe/ Tread	Trước x Sau / Front x Rear mm			1531/ 1548	1531/ 1548	1530/ 1550
Khoảng sáng gầm xe/ Ground Clearance	mm			128	128	149
Bán kính quay vòng tối thiểu/ Min. Turning Radius	m			5.2	5.4	5.4
Dung tích bình nhiên liệu/ Fuel Tank Capacity	L			50	50	43
ĐỘNG CƠ/ ENGINE						
Động cơ xăng/ Gasoline Engine						
Loại động cơ/ Engine Code	cc			22R-FBE 1798	22R-FBE 1798	22R-FXE 1798
Dung tích xy lanh/ Displacement				Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection	Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection	Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection
Hệ thống nhiên liệu/ Fuel System				Xăng/ Petrol	Xăng/ Petrol	Xăng/ Petrol
Loại nhiên liệu/ Fuel type	(kw)hp@rpm			(103)138/ 6400	(103)138/ 6400	(72)97/ 5200
Công suất tối đa/ Max output	Nm@rpm			172/ 4000	172/ 4000	142/ 3600
Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Mô men xoắn tối đa/ Max torque (Nm)			-	-	53
Đô	Loại/ Type			-	-	163
ng cơ điện/ Electric motor				-	-	Nickel metal
Ắc quy Hybrid/ Hybrid battery				-	-	-
Khí thải & mức tiêu hao nhiên liệu/ Emission & Fuel consumption				Euro 6	Euro 6	Euro 6
Tiêu chuẩn khí thải/ Emission standard				9	9.4	4.3
				5.6	5.4	4.6
				6.8	6.8	4.5
TRUYỀN LỰC/ POWER TRAIN						
Loại dẫn động/ Drivetrain				Dẫn động cầu trước/ FWD	Dẫn động cầu trước/ FWD	Dẫn động cầu trước/ FWD
Hộp số/ Transmission Type				Số tự động vô cấp/ CVT	Số tự động vô cấp/ CVT	Số tự động vô cấp/ CVT
CHẾ ĐỘ LÁI/ Multi-Drive mode				2 chế độ (Bình Thường, Thể Thao)/ 2 drive mode (Normal, Sport)	2 chế độ (Bình Thường, Thể Thao)/ 2 drive mode (Normal, Sport)	3 chế độ (Bình thường/ Thể thao/ Eco)/ 3 drive mode (Normal/ PWR/ Eco), Lái điện/ EV mode
KHUNG GÀM/ BODY & CHASSIS						
Hệ thống lái/ Steering system				Trợ lực điện/ Electric	Trợ lực điện/ Electric	Trợ lực điện/ Electric
Ván	Loại vành/ Type			Hợp kim/ Alloy	Hợp kim/ Alloy	Hợp kim/ Alloy
	Kích thước lốp/ Size			205/ 55R16	225/ 45R17	225/ 45R17
h & Lốp xe/ Tire & Wheel	Trước/ Front			Đĩa/ Disc	Đĩa/ Disc	Đĩa/ Disc
Phanh/ Brake	Đèn chiếu xa/ gần/ Lo-beam & Hi-beam			Bi-LED	Bi-LED	Bi-LED
NGOẠI THẤT/ EXTERIOR	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control system			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Cụm đèn trước/ Headlamp	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system			Chỉnh cơ/ Manual	Chỉnh cơ/ Manual	Chỉnh cơ/ Manual
	Trước/ Front			Gián đoạn/ Intermittent control	Tự động/ Auto	Tự động/ Auto
Gạt mưa/ Wiper				-	Có/ With	Có/ With
Gương chiếu hậu tự động điều chỉnh khi lùi	Loại tay lái/ Type			3 chấu/ 3-spoke	3 chấu/ 3-spoke	3 chấu/ 3-spoke
NỘI THẤT/ INTERIOR	Dạ/ Leather			Dạ/ Leather	Dạ/ Leather	Dạ/ Leather
Tay lái/ Steering wheel	Nút bấm điều khiển tích hợp/ Steering switch			Có/ With	Có/ With	Có/ With
				Chống chói tự động/ EC mirror	Chống chói tự động/ EC mirror	Chống chói tự động/ EC mirror
Gương chiếu hậu trong/ Inner mirror	Chất liệu/ Material			Dạ/ Leather	Dạ/ Leather	Dạ/ Leather
at Gh	Ghế lái/ Driver seat			Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment	Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment	Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment
ế/ Se				Có/ With	Có/ With	Có/ With
TIỆN NGHI/ UTILITY				Có/ With	Có/ With	Có/ With
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm/ Smart key & push button	Màn hình/ Display			Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen	Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen	Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen
Hệ thống điều khiển hành trình/ Cruise control	Số loa/ No of Speaker			6	6	6
Hệ thống âm thanh/ Audio	Kết nối điện thoại thông minh/ Smart connect			Có (Không dây)/ with (Wireless)	Có (Không dây)/ with (Wireless)	Có (Không dây)/ with (Wireless)
				Có/ With	Có/ With	Có/ With
Phanh tay điện tử/ Electric Parking Brake				Có/ With	Có/ With	Có/ With
Giữ phanh tự động/ Brake hold	Cảnh báo tiền va chạm/ PCS			Tự động 1 vùng	Tự động 2 vùng	Tự động 2 vùng
Màn hình hiển thị đa thông tin	Cảnh báo chệch làn đường/ LDA			-	-	-
Hệ thống điều hòa	Hỗ trợ giữ làn đường/ LTA			-	-	-
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG/ ACTIVE SAFETY	Điều khiển hành trình chủ động/ DRCC			-	-	-
	Đèn chiếu xa tự động/ AHB			-	Có (Mọi dải tốc độ)/ With (Full speed range)	Có (Mọi dải tốc độ)/ With (Full speed range)
Hệ thống an toàn Toyota/ Toyota Safety Sense				-	Có/ With	Có/ With
				-	-	-
Camera 360				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp/ TPWS				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống cảnh báo điểm mù/ BSM				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống kiểm soát lực kéo/ TRC				-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC				7	7	7
AN TOÀN BỊ ĐỘNG/ PASSIVE SAFETY						
Số lượng túi khí/ No of Airbag						

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính kỹ thuật nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong cuốn catalogue này có thể khác so với thực tế. Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any details of specifications and equipment without notice. Vehicle photos and detailed specifications in this catalogue may vary from the actual ones.

MÀU NGOẠI THẤT

Xám 1K3



Trắng ngọc trai 089



Đỏ 3R3



Đen 218



Đen



Be



PHỤ KIỆN

NGOẠI THẤT



Ốp hướng gió cản trước



Ốp hướng gió sườn xe



Ốp trang trí lưới tản nhiệt phía dưới



Ốp lưới tản nhiệt



Vè che mưa



Ốp viền gương chiếu hậu ngoài



Ốp hõm tay nắm cửa mạ Crom



Hõm tay nắm cửa cao su vân các bon



Hõm tay nắm cửa cao su màu bạc



Phim dán bảo vệ hõm cửa



Chụp ống xả

NỘI THẤT



Khay hành lý



Ốp bạc lên xuống 4 cửa



Ốp bạc lên xuống (đen)



Phim dán bảo vệ cản sau

ĐIỆN TỬ



Sạc không dây



Gập gương tự động



Còi cao cấp



Búa thoát hiểm



Bộ hỗ trợ khẩn cấp



Bạt phủ xe